

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - THANH HÓA**

Số:04/2026/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Hóa, ngày 13 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 110/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2026, về việc : “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ph, Sinh năm 1990; Số CCCD: 038190049694;

Địa chỉ: Tổ dân phố A, xã T N, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Anh Lê X Q, sinh năm: 1987; Số CCCD: 038087016323;

Địa chỉ: Tổ dân phố A, xã T N, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ điều 212 và điều 213 của bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; điều 81; điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 BLTTDS; Điều 6; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Ph và anh Lê X Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ph và anh Lê X Q thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ph và anh Lê X Q thống nhất thỏa thuận vợ chồng có 02 con chung là cháu Lê Nguyễn Phương L, sinh ngày 13/3/2020 và cháu Lê B A, sinh ngày 22/8/2022. Ly hôn chị Ph và anh Q thống nhất giao cháu Lê B A cho chị Nguyễn Thị Ph trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Lê Nguyễn Phương L cho anh Lê X Q Trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị Ph và anh Lê X Q có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Ph và anh Lê X Q thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ph và anh Lê X Q thỏa thuận, chị Nguyễn Thị Ph chịu án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị Ph đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0002419 ngày 30 tháng 10 năm 2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3, tỉnh Thanh Hoá.

Trả lại chị Nguyễn Thị Ph 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- VKS huyện khu vực 3.
- UBND xã Đồng Tiến, tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- THA DS tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Lê Thị Thu

